

Bản án số 230/2017/HSPT

Ngày 14/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Mạnh

Ông Võ Đình Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 202/2017/HSPT ngày 16/10/2017 đối với bị cáo Vũ Đình Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Vũ Đình Q**, sinh năm 1979; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: tổ 88, phường A, quận B, Tp Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Vũ Đình T (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản nên khoảng 05 giờ ngày 08/5/2017, Vũ Đình Q đi dạo quanh khu vực nhà dân tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến ngã tư Võ Trường Toản – Nguyễn Thế Lộc thuộc tổ 65, phường A, quận B thì phát hiện nhà anh Hồ Hoàng K không khóa cửa (lúc này anh K đang ngủ bên trong). Q lén vào trong lục tìm tài sản và trộm cắp được 01 điện thoại di động hiệu Oppo đem về nhà cất giấu sau đó bán lại cho một tiệm sửa chữa điện thoại với giá 1.700.000đ. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.040.000đ.

Ngoài ra quá trình điều tra Q còn khai nhận khoảng 04 giờ ngày 10/5/2017 bị cáo đột nhập vào chùa P thuộc phường C, quận B trộm cắp 01 điện thoại Iphone6 Plus của anh Hoàng Công N là tu sĩ tại chùa trị giá 1.500.000đ, sau đó khoảng 15 phút sau thì bị cáo đem điện thoại đến trả lại cho anh N (Q nói dối là Q vừa chặn 01 thanh niên trèo tường vào chùa để lấy lại điện thoại).

Tại Bản án sơ thẩm số 79/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm b, h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Vũ Đình Q** 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 19/9/2017 bị cáo Vũ Đình Q có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo có nhân thân tốt, thường xuyên đau ốm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo có công cách mạng, quá trình điều tra cũng đã khai báo thành khẩn. Do đó đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Đình Q có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ, cần được xem xét. Bị cáo Vũ Đình Q đã đột nhập vào nhà anh Hồ Hoàng K tại tổ 65, phường A, quận B trộm cắp 01 điện thoại di động trị giá 2.040.000đ và đột nhập vào chùa P lấy trộm 01 điện thoại di động trị giá 1.500.000đ nên Bản án sơ thẩm số 79/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp nhưng sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là cha bị cáo có công cách mạng, bản thân bị cáo đang bị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình Q cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Đình Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có cơ sở khẳng định: Khoảng 05 giờ ngày 08/5/2017, Vũ Đình Q đã đột nhập vào nhà anh Hồ Hoàng K lấy trộm 01 điện thoại di động trị giá 2.040.000đ. Tiếp đến 04 giờ sáng ngày 10/5/2017 bị cáo vào chùa P lấy trộm 01 ĐTDD trị giá 1.500.000đ của anh Hoàng Công N nhưng 15 phút sau bị cáo đem trả lại cho anh N. Do đó, Bản án sơ thẩm số 79/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã 02 lần đột nhập vào nhà người khác và vào chùa trộm cắp tài sản tổng trị giá 3.540.000đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử phạt tương xứng. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đã tự khai ra lần trộm cắp sau và bị cáo đã tự đem trả lại tài sản cho người bị hại trước khi bị phát hiện. Mặt khác giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo cung cấp giấy tờ thể hiện cha là chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy, bản thân bị cáo lại đang bị bệnh. Nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng thỏa đáng. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm d khoản 1 Điều 249 BLTTHS, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đình Q – sửa án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm b, g, h, o, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Vũ Đình Q** 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm – 14/11/2017

Giao bị cáo Vũ Đình Q về UBND phường A, quận B, Tp Đà Nẵng để theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Vũ Đình Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng HSNV- CA TP ĐN;
- VKSND TPĐN;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- TAND quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Cảnh

